

Số: 1943/TCT-DNNN
V/v: Hóa đơn thuế GTGT kê khai chậm

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2007

Kính gửi: Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Bộ Tài chính đã có công văn số 340/BTC-TCT ngày 10/1/2006 về việc khấu trừ thuế GTGT; Tổng cục Thuế đã báo cáo Bộ Tài chính, thực hiện ý kiến của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế hướng dẫn cụ thể thêm về việc xử lý đối với các chứng từ thuế GTGT đầu vào kê khai chậm so với quy định như sau:

i. Đối với các trường hợp kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào chậm so với thời gian quy định thuộc trường hợp được xem xét xử lý yêu cầu Cục thuế:

Khi nhận được văn bản đề nghị của cơ sở kinh doanh cho khấu trừ thuế GTGT đầu vào kê khai chậm so với thời gian quy định, Cục thuế kiểm tra, xác minh:

- Tính hợp lệ, hợp pháp của các chứng từ thuế GTGT đầu vào, đối với chứng từ thuế GTGT đầu vào là hóa đơn thuế GTGT phải xác minh hóa đơn của cơ sở nào và đã kê khai nộp thuế GTGT thế nào;

- Xem xét, đánh giá việc chấp hành kê khai và nộp thuế của cơ sở kinh doanh; nếu cơ sở chấp hành tốt, kê khai đúng, đầy đủ, kịp thời, không bị xử phạt về thuế thì mới xem xét;

- Giải trình nguyên nhân khách quan cụ thể dẫn đến cơ sở kinh doanh kê khai chậm. Xác định rõ ngày nhận hóa đơn chứng từ, ngày đã kê khai (nếu có nhiều chứng từ phải lập bằng kê cụ thể từng chứng từ)

Sau khi kiểm tra, xác minh, nếu cơ sở kinh doanh có đủ điều kiện đã nêu ở trên thì Cục thuế có văn bản báo cáo về Tổng cục Thuế để xem xét xử lý từng trường hợp cụ thể; trường hợp cơ sở kinh doanh không đủ các điều kiện nêu trên thì cơ sở không được kê khai thuế GTGT đầu vào đối với những chứng từ kê khai chậm so với thời hạn quy định, Cục thuế phải trả lời bằng văn bản cho cơ sở kinh doanh biết. Thời hạn Cục thuế có văn bản báo cáo về Tổng cục Thuế hoặc trả lời cho cơ sở kinh doanh là 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ sở kinh doanh.

Đối với chứng từ thuế đầu vào cơ sở kinh doanh đã kê khai nhưng kê khai chậm so với thời hạn quy định chưa được cơ quan thuế cho tính khấu trừ, nay được xem xét xử lý kê khai khấu trừ thì cơ sở kinh doanh kê khai bổ sung vào tờ khai thuế GTGT của tháng nhận được văn bản của Bộ Tài chính chấp nhận cho khấu trừ.

Đối với các trường hợp kê khai khấu trừ thuế GTGT chậm so với thời hạn quy định cơ sở kinh doanh không được kê khai khấu trừ, số thuế GTGT này được hạch toán vào chi phí kinh doanh.

2. Phân loại hồ sơ xử lý:

Yêu cầu các Cục thuế rà soát các trường hợp chậm kê khai phân loại xử lý như sau:

- Đối với các trường hợp cơ quan thuế đã kiểm tra xác định có chậm kê khai hoặc cơ sở kinh doanh đã có văn bản giải trình, đề nghị cho khấu trừ các hóa đơn, chứng từ nộp thuế chậm kê khai phát sinh từ năm 2006 trở về trước. Nếu thuộc các trường hợp cơ quan thuế chưa có kết luận hoặc quyết định xử lý thì Cục thuế tập hợp hướng dẫn đơn vị lập hồ sơ gửi về Tổng cục Thuế để xem xét xử lý.

- Đối với các trường hợp phát sinh sau 1/1/2007 Cục thuế phải hướng dẫn, xem xét gửi hồ sơ theo thời hạn quy định trên đây. Các trường hợp phát sinh từ 1/7/2007 sẽ được xem xét giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Luật quản lý thuế.

3. Để thực hiện đúng Luật thuế và Luật quản lý thuế, đề nghị Cục thuế cần thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn cơ sở kinh doanh thực hiện đúng quy định về lập hóa đơn chứng từ, tổ chức thực hiện theo dõi, quản lý luân chuyển, lưu giữ chứng từ thuế GTGT đầu vào, hạch toán và kê khai, tính thuế GTGT một cách kịp thời, đầy đủ. Khi kiểm tra tờ khai thuế nếu phát hiện có hóa đơn chứng từ kê khai chậm, cơ quan thuế phải kịp thời thông báo để cơ sở kinh doanh biết để có biện pháp khắc phục và xử lý kịp thời.

Yêu cầu các Cục thuế hướng dẫn, phổ biến đến từng cơ sở kinh doanh và tổ chức thực hiện theo hướng dẫn tại công văn này.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lãnh đạo Bộ (đồ b/c)
- Vụ Pháp chế
- Các Ban, đơn vị thuộc TCT
- Lãnh đạo TC (đồ b/c)
- Lưu: VT, DNNN (2b)

